

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST

Ngày: 23/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hùng.

Ông Thiên Anh Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. TRẦN VĂN A, sinh năm: 1990 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K và bà Trần Thị L; có vợ (Đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 29/6/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. HỒ VĂN V (Lúa), sinh năm: 1993 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Th (Chết) và bà Bùi Thị Thu V; có vợ (Đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 29/6/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị L, sinh năm: 1963; nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

2. Ông Lê Khắc T, sinh năm; 1977; nơi cư trú: Khu phố 4, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/6/2023, Trần Văn A dùng điện thoại hiệu Nokia gắn thẻ sim số 0921194815 gọi điện cho Lê Văn Đ, sinh ngày 26/10/1989, trú tại khu phố G, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận hỏi mua 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) ma túy đá về sử dụng, Đ đồng ý và hẹn A vào khu vực gần nhà Đ để giao dịch. A một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85D1-168.74 để đi mua ma túy, khi đến khu vực xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận thì xe mô tô bị hư, A gọi điện thoại nói với Hồ Văn V (Lúa) đang đi mua ma túy mà xe bị hư, nhờ V chạy xe vào để A mượn xe đi mua ma túy về cùng sử dụng. V đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85N1-9420 đến chỗ A đang đợi. A lấy xe mô tô của V tiếp tục đi tục đến thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận gặp Đ lấy 02 túi nylon (dạng túi zip), được kẹp kín miệng, viền màu đỏ, kích thước giống nhau (7,7 x 04)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng để trong 01 hộp keo 502, An trả tiền cho Đ và để hộp đựng ma túy ở бага xe và điều khiển xe chạy về điểm hẹn với V. Trong lúc A đi mua ma túy, V thử khởi động được xe của A nên điều khiển xe mô tô về cây xăng Pvoil số 1 thuộc thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận đứng đợi. Khoảng 19 giờ cùng ngày, A chạy xe đến gặp V để về nhà, cùng lúc này, Tổ tuần tra Công an huyện N đến kiểm tra, A rút hộp keo 502 chứa ma túy xuống đất và bỏ chạy thì bị lực lượng tuần tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người, vật chứng có liên quan.

Ngày 29/6/2023, Cơ quan điều tra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất nghi là ma túy khi bắt quả tang A, V. Kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu lần lượt là A1, A2) bên trong 02 túi nylon (dạng túi Zip) viền màu đỏ, kích thước giống nhau (7,7 x 04)cm gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi đến giám định là: A1: 0,8392 gam; A2: 1,9261 gam”.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSTN ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố các bị cáo Trần Văn A, Hồ Văn V (Lúa) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mức án tù 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn V (Lúa) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mức án tù 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 29/6/2023 tại thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Các bị cáo Trần Văn A, Hồ Văn V (Lúa) bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 2,7653 gam ma túy loại Methamphetamine (Tại Kết luận giám định số: 180/KL-KTHS ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận) để sử dụng.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của các bị cáo được đánh giá như sau: Bị cáo Trần Văn A là người khởi xướng, thực hành; bị cáo Hồ Văn V (Lúa) là người giúp sức. Xét thấy, vai trò của bị cáo A lớn hơn vai trò của bị cáo V nên bị cáo A phải chịu mức án cao hơn so với bị cáo V.

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo Trần Văn A, Hồ Văn V (Lúa) về tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay trên địa bàn huyện N, tỉnh Ninh Thuận thường xuyên xảy ra các tội phạm về ma túy nên phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm đối với loại tội phạm này mới đảm bảo được tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì dán kín, đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận và có chữ ký của Nguyễn Lê Đức Ngh, Nguyễn Nghi A, Lê Ngọc Th, Nguyễn Duy Th. Bên trong phong bì là mẫu vật còn lại sau giám định bao gồm: A1: 0,6594g (không phẩy sáu năm chín tư gam) ma túy loại Methamphetamine, A2: 1,6938g (một phẩy sáu chín ba tám gam) ma túy loại Methamphetamine cùng bao gói gửi đến giám định theo Kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận; 01 (Một) hộp giấy kích thước (10 x 3.5 x 2.5)cm, trên hộp có ghi số 502 được bỏ vào 01 (Một) túi Zip, được niêm phong kín có chữ ký của Phan Anh D, Vũ Nhật A, Trần Văn A, Hồ Văn V và đóng dấu tròn đỏ của Công an xã C.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số seri 1: 355817090804806, số seri 2: 355817092804804, gắn thẻ sim số: 0921194815 của Trần Văn An; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, số IMEI 1: 353151335169300, số IMEI 2: 354386515169303 không gắn thẻ sim và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, số IMEI 1: 356646102780285, số IMEI 2: 356647102780283, gắn thẻ sim số 0926808098 của Hồ Văn V. Đây là những công cụ mà các bị cáo Trần Văn A, Hồ Văn V (Lúa) sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung ngân sách Nhà nước số vật chứng trên là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho chị Trần Thị L (mẹ của bị cáo Trần Văn A) 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Vision, biển kiểm soát 85D1-16874; trả lại cho anh Lê Khắc T 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Taurus, biển kiểm soát 85N1-9420. Vì chị L, anh T không biết các bị cáo Trần Văn A, Hồ Văn V (Lúa) sử dụng phương tiện của mình vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N trả lại xe mô tô trên cho chị L, anh T là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Bị cáo Trần Văn A khai nhận nguồn gốc ma túy bị bắt quả tang là do bị cáo mua của Lê Văn Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã nhiều lần xác minh nhưng Đ không có mặt tại địa phương (đang bỏ trốn do liên quan đến vụ Cướp giật tài sản trên địa bàn huyện T), ngoài lời khai của bị cáo Trần Văn A không có chứng cứ khác để chứng minh hành vi phạm tội của Lê Văn Đ nên Cơ quan điều tra tách, tiếp tục xác minh, làm rõ và đề nghị xử lý sau là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn A 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/6/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn V (Lúa) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn V (Lúa) 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/6/2023.

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì dán kín, đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận và có chữ ký của Nguyễn Lê Đức Ngh, Nguyễn Nghi A, Lê Ngọc Th, Nguyễn Duy Th. Bên trong phong bì là mẫu vật còn lại sau giám định bao gồm: A1: 0,6594g (không phẩy sáu năm chín tư gam) ma túy loại Methamphetamine, A2: 1,6938g (một phẩy sáu chín ba tám gam) ma túy loại Methamphetamine cùng bao gói gửi đến giám định theo Kết luận giám định số 147/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận; 01 (Một) hộp giấy kích thước (10 x 3.5 x 2.5)cm, trên hộp có ghi số 502 được

bỏ vào 01 (Một) túi Zip, được niêm phong kín có chữ ký của Phan Anh D, Vũ Nhật A, Trần Văn A, Hồ Văn V và đóng dấu tròn đỏ của Công an xã C.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số seri 1: 355817090804806, số seri 2: 355817092804804, gắn thẻ sim số: 0921194815; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, số IMEI 1: 353151335169300, số IMEI 2: 354386515169303 không gắn thẻ sim; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, số IMEI 1: 356646102780285, số IMEI 2: 356647102780283, gắn thẻ sim số 0926808098.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Văn A, Hồ Văn V (Lúa) mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 23/11/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Cơ quan điều tra CA huyện N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- CC T.H.A dân sự huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến